

THỰC TRẠNG QUẤY RỐI TÌNH DỤC ĐỐI VỚI NỮ VIÊN CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội trong đề tài mã số 01X-10/06-2018-2.

LƯU SONG HÀ

Tóm tắt: Nghiên cứu thực trạng quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội được triển khai năm 2018 trên 820 nữ viên chức nội, ngoại thành Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, quấy rối tình dục ngôn ngữ là hình thức quấy rối mà nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến thường xuyên nhất. Buổi sáng, buổi chiều tối là thời điểm nữ viên chức bị quấy rối tình dục nhiều nhất và đêm khuya là ít nhất. Quấy rối tình dục xảy ra ở nhiều nơi, từ các khu vực ngõ, tuyến đường vắng đến nơi đông người như trên xe buýt, vỉa hè, công viên, bể bơi, rạp chiếu phim... Không chỉ ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần và hoạt động của nữ viên chức, quấy rối tình dục còn ảnh hưởng đến xã hội và kinh tế của thành phố Hà Nội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội và nguyên nhân đầu tiên bắt nguồn từ khung pháp lý, luật pháp và chính sách về quấy rối tình dục còn chưa hoàn thiện, dẫn đến khó xử lý các vụ việc quấy rối tình dục.

Từ khóa: Hình thức quấy rối tình dục; bối cảnh diễn ra quấy rối tình dục; hậu quả quấy rối tình dục; nguyên nhân quấy rối tình dục; nữ viên chức Hà Nội.

Abstract: The study on the situation of sexual harassment against female officials in Hanoi has been conducted in 2018 with 820 female officials in the center and suburban area of Hanoi. The research results showed that, female officials in Hanoi mostly encounter verbal sexual harassment by language. Morning and late afternoon are the peaks of sexual harassment, while midnight is the bottom. Sexual harassment occurs in many places, from a secluded alley, route to crowded buses, sidewalks, parks, swimming pools, cinemas, etc. Sexual harassment has affected not only the physical, mental health and works of female officials but also the social and economic situation of Hanoi City. There are many causes of sexual harassment against female officials in Hanoi and the first cause is the law and policies on sexual harassment have been incomplete, leading to difficulty in handling sexual harassment cases/issues.

Keywords: Forms of sexual harassment; background of sexual harassment behaviour; consequences of sexual harassment; causes of sexual harassment; female officials in Hanoi.

* Học viện Phụ nữ Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Kết quả nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau như Luật học, Xã hội học, Dịch tễ học, Tâm lý học, Giáo dục học, Công tác xã hội... đã cung cấp một cái nhìn phổ quát về khái niệm, hình thức, nguyên nhân, thủ phạm, phòng ngừa và can thiệp quấy rối tình dục và cho thấy rằng, quấy rối tình dục là một hình thức bạo lực trên cơ sở giới, trong đó nạn nhân thường là phụ nữ và trẻ em gái.

Nghiên cứu về quấy rối tình dục, Crull (1982) sử dụng các dữ liệu thu được trên 262 phụ nữ từ 16 đến 65 tuổi bị quấy rối tình dục đã tìm sự trợ giúp từ Viện nghiên cứu Việc làm* phụ nữ. Kết quả phỏng vấn 92 phụ nữ bằng bảng hỏi và từ 170 hồ sơ phụ nữ được tư vấn cho thấy, quấy rối bằng ngôn ngữ dưới dạng gợi ý tình dục lặp đi lặp lại và bình luận về cơ thể phụ nữ là hình thức quấy rối thông thường nhất và hơn một nửa trường hợp bị quấy rối thể chất ở mức cao hơn như hôn và đụng chạm.

Năm 2012, Vụ Bình đẳng giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết hợp với Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam tiến hành rà soát đánh giá tài liệu và các công ước, pháp luật, chính sách của quốc tế và của Việt Nam về quấy rối tình dục tại nơi làm việc và thu thập dữ liệu sơ cấp bằng phương pháp thảo luận nhóm (3 cuộc tại Hà Nội và 2 cuộc tại Thành phố Hồ Chí Minh) trên 72 nữ và 30 nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy: 1) Quấy rối tình dục tại nơi làm việc là một vấn đề giới. Nạn nhân chủ yếu là phụ nữ, thường ở vị thế thấp, dưới quyền, phụ thuộc vào người quấy rối; 2) Quấy rối tình dục tại nơi làm việc xảy ra ở bất kỳ độ tuổi nào, nhưng có nguy cơ cao hơn đối với những người từ 18 đến 30 tuổi. Quấy rối có thể xảy ra giữa cấp trên với cấp dưới hoặc giữa đồng nghiệp với nhau; 3) Các hình thức quấy rối tình dục bao gồm những lời lẽ tán tỉnh, trăng hoa, thô tục, phản văn hóa, những lời lẽ kích dục, đụng chạm thể xác, đề nghị quan hệ tình dục và cưỡng ép quan hệ tình dục.

Khảo sát của Vụ Bình đẳng giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và tổ chức Actionaid (2015) cho thấy, 51,3% phụ nữ, trẻ em trải qua ít nhất một hình thức quấy rối tình dục như huýt sáo, trêu ghẹo, nhìn chăm chăm vào một bộ phận hoặc toàn bộ cơ thể, sờ mó hoặc cố ý đụng chạm, gửi trang web và ảnh khiêu dâm....

Quấy rối tình dục ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý, công việc và các mối quan hệ của nạn nhân. Hậu quả của quấy rối tình dục dưới góc độ tâm lý cá nhân được đề cập đến chưa nhiều, dưới góc độ xã hội và cộng đồng còn ít được xem xét. Kết quả điều tra của Ủy ban Bảo vệ Hệ thống Hoa Kỳ (1981) cho thấy, sau khi bị quấy rối tình dục, 16% nhân viên bị mất việc và 9% thay đổi việc làm. Giảm tinh thần, nghỉ việc không lý do và mất tập trung trong công việc do bị quấy rối tình dục đã gây thiệt hại cho chính phủ 90 triệu USD mỗi năm. Trong 88 trường hợp gửi đơn khiếu nại cho Bộ Việc làm và Nhà ở California vào giữa năm 1979 và năm 1983, gần một nửa số người khiếu nại bị đuổi việc và 25% bỏ việc vì sợ hãi hoặc thất vọng sau khi khiếu nại.

Trong nghiên cứu của Crull (1982), các đối tượng bị quấy rối tình dục đã có phản ứng căng thẳng, ảnh hưởng không tốt đến hiệu quả công việc, sức khỏe tâm lý và thể chất. Nhiều

người cảm thấy bị buộc phải làm việc gì đó để có thể tránh được kẻ quấy rối và điều này ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc của họ. Căng thẳng, tức giận, sợ hãi, chịu đựng sự không công bằng trong cơ hội phát triển là những triệu chứng tâm lý được đề cập nhiều nhất. 63% phụ nữ trả lời bảng hỏi và 20% khách hàng tư vấn xác định các triệu chứng thể chất do quấy rối thường là mệt mỏi, nhức đầu và buồn nôn.

Năm 1984, Loy và Stewart tiến hành khảo sát điện thoại ngẫu nhiên trong vòng 15 phút với 304 nữ và 205 nam ở Connecticut (Hoa Kỳ). Khoảng một nửa số phụ nữ trong mẫu cho biết họ đã trải qua ít nhất một hình thức quấy rối tình dục. Có 75% phụ nữ trong số đó có các triệu chứng lo lắng, dễ cáu giận, giận dữ không kiểm soát, mất ngủ, giảm cân, khóc không kiểm soát và các vấn đề về dạ dày.

Đánh giá tác động của quấy rối tình dục, Salisbury và cộng sự (1986) liệt kê một chuỗi các phản ứng quan sát được của 17 khách hàng bị quấy rối tình dục. Đầu tiên, nạn nhân cảm thấy bối rối, tự đổ lỗi và tin rằng, quấy rối sẽ chấm dứt. Khi quấy rối vẫn tiếp tục, họ cảm thấy không thể kiểm soát và bất lực. Các phản ứng tiếp theo là sợ hãi, bị mắc kẹt, hoang tưởng, lo sợ về sự nghiệp, về kinh tế, lòng tự trọng bị tổn thương. Tức giận và thất vọng về sự bất công đối với mình đã thúc đẩy phụ nữ thừa nhận bị quấy rối và nộp đơn tố cáo. Đây là một bước đi tích cực trong việc kiểm soát, nhưng điều này cũng làm cho công việc bị xấu đi. Phản ứng cuối cùng của nạn nhân là vỡ mộng, đối mặt với sự thất vọng về sự công bằng và lòng trung thành của họ với các đồng nghiệp, tổ chức, tòa án và các cơ quan có liên quan khác.

Theo Đỗ Thị Huế (2018), khi hành vi quấy rối tình dục lặp đi lặp lại, nạn nhân từ cảm giác xấu hổ, bực mình, khó chịu chuyển sang sợ hãi, hoang mang, rơi vào khủng hoảng tinh thần và bị ám ảnh thường xuyên. Họ mất tự tin và niềm tin vào người khác. Sự chịu đựng, ảm ức, buồn tủi làm họ thấy căng thẳng, dẫn đến trầm cảm, bi quan, ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, khả năng học tập và làm việc.

Quấy rối tình dục tại nơi làm việc ảnh hưởng tiêu cực đến nạn nhân và tổ chức của họ. Nạn nhân của quấy rối tình dục chịu ảnh hưởng về sức khỏe, kinh tế, xã hội, tâm lý và phát triển sự nghiệp. Quấy rối tình dục còn ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các tổ chức làm giảm năng suất lao động và lợi nhuận, tổn hại danh tiếng của tổ chức, ảnh hưởng tới các quan hệ lao động và mất nguồn nhân lực có trình độ (MOLISA & ILO, 2012)

Trên thực tế, quấy rối tình dục vẫn còn là vấn đề nhạy cảm đối với nền văn hóa Á Đông như Việt Nam, nơi mọi người thường không dễ chia sẻ những vấn đề liên quan đến tình dục. Khi bị quấy rối tình dục, hầu hết nữ nạn nhân thường không khai báo vì cảm thấy xấu hổ, thậm chí nếu khai báo nhiều khi nữ nạn nhân còn bị xã hội kỳ thị hoặc bị đổ lỗi rằng, vì họ đã có hành vi sai trái gì đó (ăn mặc hở hang, có cử chỉ khêu gợi...) nên mới bị nam giới quấy rối tình dục. Chính bởi cách nhìn nhận này mà phụ nữ khi bị quấy rối tình dục không dám “kháng cự” hoặc lên án. Đây là một thực trạng tồn tại rất lâu, trong nhiều xã hội, nhiều cộng đồng, nhiều nền văn hóa, đặc biệt là ở nền văn hóa Á Đông, trong đó có Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu về tác động của quấy rối tình dục đối với phụ nữ (Koss, 1990) cho thấy, nhiều phụ nữ miễn cưỡng nhận mình là nạn nhân, họ thường không thích chia

sẽ điều này vì nó làm tổn thương đến lòng tự trọng của họ và liên quan đến sự kỳ thị, bị đổ lỗi... của cộng đồng. Khi xác nhận mình là nạn nhân, phụ nữ thường không nhận được sự giúp đỡ mà bị xem nhẹ và thường bị coi là phải chịu trách nhiệm về vấn đề đó. Khi khiếu nại của phụ nữ được xem xét, các đồng nghiệp thường từ chối làm chứng, không cung cấp thêm minh chứng. Điều này tạo cho phụ nữ cảm giác bị phản bội, nên khi muốn khiếu nại, nhận trợ giúp pháp lý, phụ nữ sẽ phải chịu thêm các triệu chứng về thể chất và tâm lý khác (Livingston, 1982).

Quấy rối tình dục đối với phụ nữ đang là vấn đề nóng trên cả nước nói chung và tại Hà Nội nói riêng. Tính chất của các vụ việc quấy rối tình dục đã đến mức nghiêm trọng báo động về sự xuống cấp đạo đức của một bộ phận dân cư. Điều đáng lo ngại là tình trạng quấy rối tình dục đối với phụ nữ và đặc biệt là đối với trẻ em gái còn ít được cộng đồng người dân Hà Nội chủ động tố giác, trình báo với các cơ quan chức năng; nhiều vụ việc để kéo dài nhiều năm vẫn không được xử lý, khi tình trạng quấy rối tính dục đến mức báo động nghiêm trọng mới được các phương tiện thông tin đại chúng phát giác trước công luận.

Trong nghiên cứu này, quấy rối tình dục được hiểu là “Một hay nhiều người nào đó có thái độ liên quan đến giới tính, được thể hiện bằng lời nói, hành động hoặc ngôn ngữ thân thể với một hay nhiều người khác giới, đồng giới, gây tổn thương đến phẩm giá của họ hoặc tạo ra môi trường có tính dọa dẫm, bất ổn, khó chịu, thù địch, hạ thấp, lăng nhục, xúc phạm họ, làm cho họ phải bối rối”. Nghiên cứu thực trạng quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội nhằm tập trung làm rõ hình thức, bối cảnh diễn ra, hậu quả và nguyên nhân quấy rối tình dục đối với nhóm phụ nữ này.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Hình thức, bối cảnh diễn ra, hậu quả và nguyên nhân quấy rối tình dục đối với nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính được sử dụng với mục đích nghiên cứu thực trạng quấy rối tình dục đối với nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm nhằm thu thập thông tin định tính mà phỏng vấn bằng bảng hỏi (định lượng) không đáp ứng được, giúp lý giải sâu hơn các vấn đề về hình thức, bối cảnh diễn ra, hậu quả và nguyên nhân quấy rối tình dục đối với nhóm nữ giới này.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Các hình thức quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội

Các hình thức quấy rối tình dục đối với nữ giới nói chung, nữ viên chức nói riêng là rất đa dạng và phức tạp. Dưới mỗi góc độ nghiên cứu khác nhau, có thể xem xét quấy rối tình

dục ở những khía cạnh khác nhau. Trong nghiên cứu này, quấy rối tình dục được xem xét dưới 3 hình thức: quấy rối tình dục thể chất, quấy rối tình dục ngôn ngữ và quấy rối tình dục phi ngôn ngữ. Các hình thức quấy rối tình dục đối với nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội được tìm hiểu qua đánh giá của chính họ.

Bảng 1: Tỷ lệ phần trăm nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến các hình thức quấy rối tình dục trong những năm trước và trong năm 2018 (N = 820)

Số lần	Trong những năm trước (%)			Trong năm 2018 (%)		
	Thể chất	Ngôn ngữ	Phi ngôn ngữ	Thể chất	Ngôn ngữ	Phi ngôn ngữ
0	70,5	42,7	57,1	54,6	21,5	26,6
1	17,8	20,7	19,3	14,4	18,5	16,8
2	3,9	6,8	13,4	10,7	12,7	16,3
3	4,6	12,4	6,3	4,1	10,5	16,8
4	2,7	5,6	3,2	5,9	9,8	9,5
5	0,5	4,9	0,2	1,2	6,8	4,4
6		4,6	0,5	1,5	4,6	3,7
7		1,5		2,4	2,9	1,7
8		0,5		1,7	2,0	1,7
9		0,2		3,2	3,2	2,4
10				0,2	5,4	
11					1,2	
12					0,2	
13					0,2	
14					0,2	
15					0,2	

Xét theo nhóm hình thức quấy rối tình dục, kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy, trong những năm trước cũng như trong năm 2018, một bộ phận không nhỏ nữ viên chức Hà Nội đã gặp phải/chứng kiến các hình thức quấy rối tình dục thể chất, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Trong số những nữ viên chức được hỏi, có người gặp phải/chứng kiến một hình thức quấy rối tình dục, có người gặp phải/chứng kiến hai hình thức và cũng có cả ba hình thức quấy rối tình dục do một người gặp phải/chứng kiến. Xem xét một cách tổng thể, chúng ta thấy số lần nữ viên chức Hà Nội gặp phải hành vi quấy rối tình dục năm 2018 đều nhiều hơn so với những năm trước trong cả ba hình thức quấy rối tình dục được xem xét trong khảo sát này.

Bảng 2: Tỷ lệ phần trăm nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục những năm trước và năm 2018

Các hình thức	Những biểu hiện	Gặp phải/chứng kiến		Năm 2018	
		Những năm trước	Năm 2018	Gặp phải	Chứng kiến
1. Quấy rối tình dục thể chất	1. Bị đụng chạm một cách cố ý	31,9	38,4	25,0	29,4
	2. Bị sờ mó, vuốt ve, cấu véo	17,0	28,2	14,2	26,1
	3. Bị ôm ấp mà không được sự cho phép	11,3	24,9	6,6	25,5
	4. Bị hôn mà không được sự cho phép	7,8	15,9	2,1	17,7
	5. Bị ép quan hệ tình dục	1,8	10,7		12,6
	6. Bị tấn công tình dục	1,4	7,9	1,0	8,4
	7. Bị cưỡng dâm	1,1	7,4		8,7
	8. Bị hiếp dâm	0,7	7,1	0,3	8,1
	9. Bị ép đụng chạm/sờ mó vào bộ phận sinh dục của người khác	3,5	11,8	1,4	12,6
2. Quấy rối tình dục ngôn ngữ	10. Bị bình phẩm một cách khiếm nhã về hình thức bên ngoài hoặc các bộ phận cơ thể	51,4	47,7	20,1	34,2
	11. Bị đề nghị/gợi ý quan hệ tình dục	17,4	33,7	18,4	25,8
	12. Bị đùa giỡn, bình luận về tình dục	28,7	42,5	20,8	35,5
	13. Bị đề nghị/yêu cầu các cuộc gặp gỡ/hẹn hò không mong muốn	33,3	24,7	14,9	17,7
	14. Bị hỏi những câu hỏi về tình dục, xu hướng tình dục	19,9	33,4	24,3	19,0
	15. Bị bình luận xúc phạm về giới tính	29,1	31,8	14,2	29,0
	16. Bị nghe kể chuyện cười tục tĩu về tình dục	36,2	56,4	42,7	37,4
	17. Bị người khác yêu cầu cho xem hoặc gửi các hình ảnh khỏa thân	5,7	19,2	6,6	17,1
	18. Bị tung tin đồn về việc quan hệ tình dục	9,6	20,0	4,9	20,6
3. Quấy rối tình dục phi ngôn ngữ	19. Bị đặt và gọi những cái tên liên quan đến tình dục không phù hợp	5,3	19,7	3,1	21,3
	20. Bị liếc mắt, nháy mắt đưa tình	31,2	49,3	36,8	34,2
	21. Bị nhìn chăm chăm vào một bộ phận nhạy cảm trên cơ thể	18,4	41,9	27,8	29,4
	22. Bị người khác phơi bày bộ phận sinh dục	12,1	15,3	9,0	11,0
	23. Bị huýt sáo trên gheo	38,7	37,8	28,1	26,8

Các hình thức	Những biểu hiện	Gặp phải/chứng kiến		Năm 2018	
		Những năm trước	Năm 2018	Gặp phải	Chứng kiến
	24. Bị chụp/phát tán ảnh cá nhân mà không được đồng ý	4,6	11,2	3,1	10,6
	25. Bị ép xem tranh ảnh/video khiêu dâm	0,7	7,4	1,0	8,1
	26. Bị đăng bình luận, hình ảnh, video về tình dục trên mạng xã hội	1,8	14,8	2,4	16,5
	27. Bị người khác cho xem hoặc gửi các hình ảnh khóa thân	4,6	19,2	10,1	14,5
	28. Nhận được các hình ảnh/video clip gợi tình, về tình dục qua điện thoại, máy tính	7,8	30,7	28,1	16,5

Nếu xét tất cả các hình thức quấy rối tình dục mà nữ viên chức Hà Nội đã gặp phải/chứng kiến trong những năm trước và trong năm 2018 thì quấy rối tình dục thể chất là hình thức quấy rối ít nhất (với tỷ lệ phần trăm số nữ viên chức không gặp phải/không chứng kiến lần lượt là 70,5% và 54,6%), thứ hai là hình thức quấy rối tình dục phi ngôn ngữ (57,1% và 26,6%) và nhiều nhất là hình thức quấy rối tình dục ngôn ngữ (42,7% và 21,5%). Khi xem xét các biểu hiện quấy rối tình dục mà nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến trong những năm trước và trong năm 2018 thì “bị bình phẩm một cách khiếm nhã về hình thức bên ngoài hoặc các bộ phận cơ thể” là hành vi quấy rối tình dục có tỷ lệ nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến nhiều nhất (51,4% và 47,8%). “Gợi ý, nói sàm sỡ, bình phẩm, nhận xét về hình thức bên ngoài hoặc các bộ phận cơ thể bằng những từ ngữ hạ thấp, thiếu văn hóa... là hay diễn ra ở nơi làm việc” (PVS nữ viên chức hành chính, nội thành Hà Nội). “Bị cưỡng dâm” là hành vi có ít nữ viên chức gặp phải/chứng kiến nhất (1,1% và 7,4%).

Các số liệu thu được từ khảo sát thực tiễn cho thấy, các hành vi, “Bị đụng chạm một cách cố ý” (hình thức quấy rối tình dục thể chất), “Bị đùa giỡn, bình luận về tình dục” (hình thức quấy rối tình dục ngôn ngữ), “Bị liếc mắt, nháy mắt đưa tình” (hình thức quấy rối tình dục phi ngôn ngữ) là những biểu hiện quấy rối tình dục mà nữ viên chức gặp phải/chứng kiến nhiều nhất trong năm 2018 (với tỷ lệ phần trăm tương ứng là 25,0%/29,4%; 20,8%/35,5% và 36,8%/34,2%). Những số liệu trên cho thấy rằng, những hành vi quấy rối tình dục nào ít bị xã hội lên án và có nhiều người cho rằng đó chỉ là những hành vi trêu đùa thì nữ viên chức cũng gặp phải/chứng kiến nhiều hơn.

Những hành vi quấy rối tình dục mà nữ viên chức ít gặp phải/chứng kiến nhất ở mỗi nhóm hình thức quấy rối tình dục thể chất, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong những năm trước là các hành vi “Bị hiếp dâm” (0,7%), “Bị đặt và gọi những cái tên liên quan đến tình dục không phù hợp” (5,3%), “Bị ép xem tranh ảnh/video khiêu dâm” (0,7%) và trong năm 2018 là các hành vi “Bị hiếp dâm” (7,1%), “Bị người khác yêu cầu cho xem hoặc gửi các hình ảnh khóa thân” (19,2%), “Bị ép xem tranh ảnh/video khiêu dâm” (7,4%). Đây là những hành vi quấy rối tình dục bị xã hội xem là những hành vi nghiêm trọng, bị lên án và có thể bị pháp luật xử phạt.

Kết quả so sánh giữa các hành vi quấy rối tình dục mà nữ viên chức đã gặp phải/chứng kiến trong những năm trước và trong năm 2018 cho thấy, những hành vi quấy rối tình dục mà họ thường hay gặp phải/chứng kiến nhất trong mỗi nhóm đều tăng và đều có ý nghĩa thống kê. Cụ thể, hành vi “Bị đụng chạm một cách cố ý” trong nhóm quấy rối tình dục thể chất tăng 6,5% (31,9% so với 38,4% và $P < 0,05$). Trong nhóm quấy rối tình dục ngôn ngữ, hành vi “Bị nghe kể chuyện cười tục tĩu về tình dục” tăng 20,2% (36,2% so với 56,4% và $P < 0,001$). Trong nhóm quấy rối tình dục phi ngôn ngữ, hành vi “Bị liếc mắt, nháy mắt đưa tình” tăng 18,1% (31,2% so với 49,3% và $P < 0,001$). Đây là một điều đáng lo ngại và cần sự quan tâm từ cơ quan, tổ chức, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị đoàn thể và toàn xã hội.

3.2. Bối cảnh diễn ra quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội

Trên dưới một nửa nữ viên chức Hà Nội được hỏi khẳng định rằng, họ có thể gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục vào mọi thời điểm (với tỷ lệ phần trăm tương ứng là 45,7% và 53,5%). Đêm khuya là thời điểm nữ viên chức ít gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục nhất (8,3% và 7,3%). Thực tế cho thấy, vào thời điểm đêm khuya, nữ viên chức đều ít đi ra đường hay đến các nơi công cộng. Nhóm nữ viên chức chia sẻ rằng, “vào thời điểm đó chúng tôi đã trở về nhà, chỉ vì lý do bất khả kháng thì chúng tôi mới ở ngoài, nhưng cũng rất hiếm và thường thì không đi một mình” (TLN nữ viên chức nội thành Hà Nội).

Bảng 3: Thời điểm nữ viên chức gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục

Thời điểm	Gặp phải (N=552)		Chứng kiến (N= 606)	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Buổi sáng	94	17,0	86	14,2
2. Buổi trưa	110	19,9	116	19,1
3. Buổi chiều	100	18,1	114	18,8
4. Buổi tối	118	21,4	110	18,2
5. Đêm khuya	46	8,3	44	7,3
6. Mọi thời điểm	252	45,7	324	53,5

Các nữ viên chức được hỏi cho rằng, buổi sáng và buổi chiều tối là thời điểm quấy rối tình dục diễn ra nhiều nhất (xem bảng 3). Thực vậy, trong giờ cao điểm, mọi người đông đúc, những người quấy rối tình dục có thể thoát được ngay sau khi thực hiện hành vi. Vào buổi sáng, các nữ viên chức đến cơ quan, công sở làm việc cũng như buổi chiều tối họ ra về và xe buýt rất đông “khó lòng để biết được đụng chạm... vào các bộ phận nhạy cảm là do cố ý hay do xe chật chằng may vô ý, hơn nữa mọi người đều đang rất vội, vì thế các nạn nhân khó có thể tìm được sự giúp đỡ, đồng người quá khiến cho nạn nhân xấu hổ không dám lên tiếng” Một số nữ viên chức nói “Trở về nhà vào buổi chiều tối sẽ có nguy cơ cao bị quấy rối” (TLN nữ viên chức ngoại thành Hà Nội).

Quấy rối tình dục xảy ra ở nhiều nơi, từ các khu vực ngõ, tuyến đường vắng đến nơi đông người như trong xe buýt, vỉa hè trên các tuyến đường phố, ở các nơi công cộng như

công viên, bể bơi, rạp chiếu phim... với mức độ nhìn chung là khá phổ biến. *“Phụ nữ chúng em thường hay bị quấy rối ở nơi công cộng như bể bơi, rạp chiếu phim, thang máy, xe buýt là những nơi có nguy cơ cao bị quấy rối. Bản thân em đã từng bị quấy rối ở bể bơi. Tháng trước em đi bơi, đang bơi trong bể, em thấy có tay ai đó để vào chỗ nhạy cảm trên cơ thể mình. Em vội vàng quay sang thì thấy ngay một ông đang bơi sát vào em, tay quơ sang em giả vờ đang bơi, em lườm ông ta một cái và vội vàng bơi sang hướng khác”* (PVS nữ viên chức nội thành Hà Nội, 35 tuổi).

Bảng 4: Địa điểm nữ viên chức gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục

Địa điểm	Gặp phải (N=618)		Chứng kiến (N=624)	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Trên xe buýt	230	37,2	256	41,0
2. Trong công viên	158	25,6	208	33,3
3. Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...	116	18,8	144	23,1
4. Trong văn phòng làm việc	88	14,2	92	14,7
5. Nhà ga, bến tàu xe, sân bay	72	11,7	100	16,0
6. Thang bộ/thang máy	48	7,8	44	7,1
7. Nhà vệ sinh của cơ quan	18	2,9	16	2,6
8. Trên sân cơ quan	16	2,6	40	6,4
9. Trong phòng thể dục, phòng chờ...	60	9,7	70	11,2
10. Trong thư viện	12	1,9	12	1,9
11. Khu vực vệ sinh công cộng	56	9,1	62	9,9
12. Ở bãi gửi xe của cơ quan	8	1,3	14	2,2
13. Ở những góc khuất	50	8,1	78	12,5
14. Vĩa hè trên các tuyến đường phố	138	22,3	168	26,9
15. Các khu vực ngõ, tuyến đường vắng	184	29,8	212	34,0
16. Rạp chiếu phim, quán cà phê	110	17,8	156	25,0
17. Bất cứ nơi nào	164	26,5	200	32,1

Xe buýt, đặc biệt là trên những chuyến xe đông người được cho là nơi mà nữ viên chức Hà Nội gặp phải/chứng kiến nhiều hành vi quấy rối tình dục nhất (37,2%/41,0%). Những người tham gia khảo sát nói rằng, họ phải đối mặt với những quấy rối về thể chất và bằng ngôn ngữ trong khi đi trên xe buýt. Một nữ viên chức đi làm bằng xe buýt lên tiếng: *“Tôi thường đi làm bằng xe buýt, rất nhiều lần tôi đứng trên xe buýt, tôi bị quàng tay qua người, sờ mông, vỗ mông, cố tình chạm hoặc đẩy vào ngực. Khi tôi ngồi trên ghế xe buýt, bạn nam bên cạnh nhào vào người tôi, rồi có những câu nói khen vòng 1, vòng 3 của tôi”*. Tham gia TLN, một nữ viên chức nhấn mạnh rằng: *“Em đi xe buýt nên thấy mấy vụ đó suốt. Có những khi bị sàm sờ mà không biết là ai làm vì trên xe buýt quá đông, có nhiều kẻ lợi dụng sự chật chội của xe buýt để có*

những hành vi không đúng". Những người phụ xe buýt xác nhận, quấy rối tình dục là rất phổ biến trên xe buýt: "Trên xe buýt, có quá đông hành khách, không đủ chỗ ngồi nên sẽ có nguy cơ quấy rối tình dục cao. Một số đàn ông lợi dụng lúc phanh gấp để cố tình chạm vào người phụ nữ". (UN WOMEN, 2016). Nghiên cứu được thực hiện bởi Plan Việt Nam, Action Aid (2014) tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội đều có các phát hiện tương tự liên quan đến quấy rối tình dục khi di chuyển trên các phương tiện giao thông công cộng.

Nam lãnh đạo công sở được phỏng vấn từng chứng kiến vụ việc quấy rối tình dục trên các phương tiện giao thông công cộng cho biết, "Tôi từng chứng kiến khá nhiều trường hợp xảy ra vào buổi tối, khi di chuyển bằng các loại phương tiện giao thông. Chẳng hạn như taxi đối với khách nữ, nhất là những phụ nữ từ nơi khác đến Hà Nội, họ bị chính tài xế taxi đó quấy rối. Vì trên taxi rất tối, không có camera, chỉ có lái xe và nữ hành khách, sẽ không có bằng chứng về quấy rối với khách, còn hành khách thì ngại, xấu hổ, sợ điều tiếng, dị nghị nên cũng làm thinh, không lên tiếng".

Có thể thấy rằng, quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội trên các phương tiện giao thông công cộng là khá phổ biến tại thành phố Hà Nội.

Đường phố là nơi phổ biến thứ hai mà nữ viên chức Hà Nội phải đối mặt với hành vi quấy rối tình dục. Một nữ viên chức kể lại rằng, "Hôm đó tôi đi mua đồ ở vỉa hè, cứ tối đến ở khu nhà tôi người ta cho phép mang đồ ra vỉa hè bán, đang lúi húi chọn đồ thì một toán con trai mới lớn chừng 16, 17 tuổi đi qua, một đứa trong bọn vỗ đốp một cái thật mạnh vào mông tôi rồi nói rất lớn mông to thế em rồi cả bọn phá lên cười. Tôi ngượng chín người chẳng biết làm gì với một lũ trẻ ranh chỉ đáng tuổi con cháu mình". Nữ viên chức Hà Nội thường phải đối mặt với quấy rối tình dục trên đường đi làm hoặc đi các công việc khác, khi chờ đợi phương tiện giao thông công cộng. "Khu nhà em ở là tập thể cũ nên phải gửi xe xa nhà chứ không mang lên nhà được, có lần em đang đi bộ trên đường đến chỗ lấy xe thì có một bạn nam dùng tay chộp vào ngực em rất đau, sau đó đạp xe rất nhanh qua em, vừa đạp xe đi vừa cười hô hô". "Em thường đi làm bằng xe buýt, có lần em đang đứng đợi xe, chờ lâu quá không thấy, sợ đi làm muộn, em sốt ruột mới đi ra đứng sát đường để ngó thì bị một anh đi xe máy qua ghé sát người em rồi giả vờ loạng choạng đưa tay ra chộp vào ngực em rồi cứ thân nhiên phóng xe đi như không có chuyện gì xảy ra" (TLN nữ viên chức công sở DT, nội thành Hà Nội).

Trở về nhà trên những con phố, ngõ hẻm vắng với rất ít hoặc không có đèn rất nguy hiểm, đặc biệt là đối với phụ nữ. "Đi bộ hay đi xe máy cũng rất nguy hiểm bởi vì mình vẫn có thể bị quấy rối tình dục nếu đang đi trên một con đường vắng vẻ, hiếm người qua lại, lại tranh tối, tranh sáng" (TLN nữ viên chức công sở HG, ngoại thành Hà Nội). Có 29,8% nữ viên chức được hỏi trả lời rằng họ gặp phải và 34,0% đã chứng kiến hành vi quấy rối tình dục khi ở các khu vực ngõ, tuyến đường vắng cũng như có một bộ phận nữ viên chức đã gặp phải/chứng kiến hành vi này ở vỉa hè trên các tuyến đường phố (22,3% và 26,9%).

Địa điểm phổ biến thứ ba mà nữ viên chức gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục là công viên (25,6%/33,3%), chợ, siêu thị, trung tâm thương mại (18,8%/23,1%). Tại một công sở, nữ viên chức tham gia phỏng vấn kể lại: "Em và mẹ em đi chợ khi mẹ em cúi xuống chọn rau thì có một nhóm thanh niên đầu xanh, đầu đỏ, xăm đầy mình đi qua, một thanh niên trong nhóm đó đã dùng tay vỗ vào mông mẹ em" (PVS nữ viên chức công sở, nội thành Hà Nội).

3.3. Hậu quả của quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội

Quấy rối tình dục ảnh hưởng đến cuộc sống của nữ viên chức Hà Nội trên nhiều khía cạnh khác nhau như: thể chất, tinh thần, các hoạt động cá nhân, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả công việc của họ và ảnh hưởng gián tiếp đến nền kinh tế - xã hội.

Kết quả nghiên cứu thực tiễn cho thấy, về mặt thể chất khi gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục, nữ viên chức tham gia khảo sát cảm thấy buồn nôn (17,9%/12,8%) và khó ngủ (17,6%/14,6%) nhiều nhất. Về mặt tinh thần, trên dưới một nửa nữ viên chức Hà Nội được hỏi nhấn mạnh rằng, họ cảm thấy lo lắng, sợ hãi khi gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục và cảm giác lo lắng, sợ hãi ở những người gặp phải nhiều hơn ở những người chứng kiến (63,3%/43,1% - lo lắng; 49,2%/39,5% - sợ hãi). “*Khi bị quấy rối, chị em chúng tôi thường có thái độ hoảng sợ, lo lắng làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhiều khi còn mất ngủ nữa. Nhất là khi bị cấp trên quấy rối thì mất ngủ là chuyện đương nhiên, mất ngủ vì lo không biết nên ứng xử với người quấy rối mình như thế nào để không ảnh hưởng đến công việc hiện nay của bản thân*” (PVS. nữ viên chức công sở, ngoại thành Hà Nội).

Bảng 5: Hậu quả khi gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục của nữ viên chức trên địa bàn Hà Nội

Hậu quả	Gặp phải (N=626)		Chứng kiến (N=562)		
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
Về mặt thể chất	1. Buồn nôn	112	17,9	72	12,8
	2. Ăn không ngon	60	9,6	54	9,6
	3. Khó ngủ	110	17,6	82	14,6
	4. Đau đầu	70	11,2	36	6,4
	5. Thâm tím người	38	6,1	4	0,7
	6. Đau bộ phận sinh dục	12	1,9	6	1,1
Về mặt tinh thần	1. Mất tự tin	210	33,5	80	14,2
	2. Dẫn vật bản thân	88	14,1	42	7,5
	3. Lo lắng	396	63,3	242	43,1
	4. Sợ hãi	308	49,2	222	39,5
	5. Chán nản	130	20,8	140	24,9
	6. Kém tin tưởng người khác	240	38,3	266	47,3
Về hoạt động cá nhân	1. Khó khăn trong các mối quan hệ với người khác	82	13,1	60	10,7
	2. Khó khăn trong công việc	62	9,9	46	8,2
	3. Không muốn tham gia các hoạt động tập thể	84	13,4	100	17,8

Ảnh hưởng của quấy rối tình dục đến cuộc sống hàng ngày của nữ viên chức cũng được khẳng định từ chia sẻ của các nữ viên chức nội thành Hà Nội tham gia nghiên cứu: “Chúng tôi ngại đi ra ngoài vào buổi tối, đặc biệt là đêm khuya, ngại đến các nơi công cộng, ngại nhất là đi xe buýt vì đó là những thời điểm và là những nơi dễ bị quấy rối. Điều này làm hạn chế khả năng tiếp cận các dịch vụ công cũng như cơ hội tham gia các hoạt động tập thể của cơ quan, xã hội. Quấy rối tình dục ảnh hưởng khá nhiều đến tâm lý và tinh thần của chúng tôi. Nghe được, đọc được thông tin về quấy rối trên báo, đài, tivi, rồi bản thân cũng bị quấy rối, rồi chứng kiến các vụ việc quấy rối với các cháu đang còn tuổi vị thành niên nên cảm giác lo lắng, sợ hãi và đề phòng càng tăng. Chúng tôi đều là những người có con gái đang ở độ tuổi mới lớn 10 đến 18 tuổi, chúng tôi không cho các cháu đi ra ngoài vào ban đêm, nếu có việc thật cần kíp không thể không đi thì bao giờ bố các cháu cũng phải đưa đón và chúng tôi luôn thường xuyên nhắc nhở các cháu và dạy các cháu cách tự bảo vệ mình khi ra ngoài” (TLN nữ viên chức công sở nội thành Hà Nội).

Không chỉ ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần và các hoạt động của bản thân nữ viên chức Hà Nội, quấy rối tình dục còn ảnh hưởng đến xã hội và nền kinh tế quốc gia. Nếu nữ viên chức không yên tâm làm việc và không sử dụng nơi công cộng do lo sợ bị quấy rối tình dục sẽ làm ảnh hưởng đến môi trường xã hội của thủ đô. Một cán bộ lãnh đạo công sở cho rằng, quấy rối tình dục không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống của nữ viên chức nói riêng mà còn ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung: “Khi nữ học sinh, nữ viên chức cảm thấy đường phố và các dịch vụ công cộng không còn an toàn với mình nữa, họ luôn cảm thấy nguy cơ bị quấy rối tình dục, điều này tạo tâm lý lo sợ, bất an, mất tập trung, ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập, công việc của họ. Chẳng hạn, tan học mà nữ học sinh cấp 2 cấp 3 rồi vẫn không dám đi một mình về nhà, em đó phải gọi bố hoặc mẹ đến đón. Như vậy, sẽ làm giảm năng suất và hiệu quả lao động của gia đình, từ đó làm giảm thành quả lao động của cả xã hội”. Một số người được phỏng vấn cũng đề cập đến hiện tượng quấy rối tình dục làm xấu đi hình ảnh về một thành phố an toàn, làm hạn chế lượng khách du lịch đến thủ đô và ảnh hưởng tiêu cực đến du lịch, từ đó hạn chế nguồn thu từ du lịch của Hà Nội, tác động xấu đến nền kinh tế của thủ đô.

3.4. Nguyên nhân của quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội

Việc hiểu rõ nguyên nhân dẫn đến quấy rối tình dục rất quan trọng để có thể phòng chống hành vi này một cách hiệu quả. Thường có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nguyên nhân đầu tiên dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội bắt nguồn từ khung pháp lý, luật pháp và chính sách về quấy rối tình dục còn chưa hoàn thiện, dẫn đến khó xử lý các vụ việc quấy rối tình dục. Khảo sát về vấn đề này, 418 nữ viên chức chiếm 56,8% khẳng định nguyên nhân dẫn đến quấy rối tình dục xuất phát từ chế tài xử phạt những người có hành vi quấy rối tình dục. Những người tham gia phỏng vấn nhấn mạnh sự cần thiết phải có một bộ luật quy định rõ quấy rối tình dục là gì, cách xử lý các vụ việc này ra sao. Họ cũng nhấn mạnh rằng việc chưa có luật có nghĩa là việc này chưa được nhìn nhận là một hành vi bị pháp luật cấm.

Nguyên nhân chiếm tỷ lệ số nữ viên chức đồng thuận cao thứ hai là kiến thức về quấy rối tình dục chưa đầy đủ. Trên một nửa số nữ viên chức được hỏi cho rằng, nguyên nhân khiến họ bị quấy rối tình dục là do kiến thức về quấy rối tình dục chưa đầy đủ (51,9%). Tham

gia thảo luận nhóm, các giáo viên trường trung học phổ thông nhấn mạnh rằng, “Điều quan trọng là cần nâng cao nhận thức cộng đồng về quấy rối tình dục. Phụ nữ và trẻ em gái không nhận thức được thế nào là quấy rối tình dục cũng như những nguy cơ quấy rối tình dục mà họ phải đối mặt, từ đó cũng không biết cách để phòng tránh. Do đó cần đẩy mạnh công tác nâng cao nhận thức về vấn đề này cho cộng đồng nói chung và cho phụ nữ, trẻ em gái nói riêng.”

Liên quan đến nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi quấy rối tình dục, một số người tham gia khảo sát đề cập đến việc cơ sở hạ tầng nơi công cộng không đảm bảo an toàn cho phụ nữ, đặc biệt là hệ thống đèn điện thiếu, làm gia tăng nguy cơ mất an toàn cho phụ nữ tại nơi công cộng. “Một số đường phố, ngõ phố do đèn bị hỏng, do chưa lắp đặt đèn mà còn khá tối tăm điều này tạo nguy cơ cho những kẻ “biến thái” gây họa cho chị em phụ nữ và các cháu gái khi có việc cần đi qua những con đường này vào buổi tối” (PVS nữ viên chức công sở, ngoại thành Hà Nội).

Nguyên nhân sâu xa, gốc rễ là do ảnh hưởng của yếu tố văn hóa và chuẩn mực xã hội như sự gia trưởng và sự không coi trọng vị thế phụ nữ trong xã hội. Có thể nói xã hội Việt Nam chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các chuẩn mực Nho giáo về gia đình, quy định vai trò giới và hành vi ứng xử phù hợp cho nam giới và nữ giới trong gia đình và ngoài xã hội. Bên cạnh đó, tư tưởng gia trưởng, trọng nam khinh nữ vẫn khá phổ biến trong xã hội ngày nay. Trong gia đình, ngay khi người vợ có những đóng góp nhất định về kinh tế vẫn bị xem là phụ thuộc vào người chồng. Người ta quan niệm rằng, nữ giới gắn liền với công việc nội trợ trong gia đình, còn đàn ông khẳng định vị thế của mình ngoài xã hội. Nam giới thường được coi là vượt trội hơn so với nữ giới và hình thành nên một xã hội nam quyền. Điều này khiến cho nam giới có các đặc quyền và họ khẳng định quyền lực của mình thông qua bạo lực với phụ nữ, mà một trong những biểu hiện của bạo lực là quấy rối tình dục. Ngay bản thân phụ nữ cũng cho rằng, yếu tố văn hóa khiến họ im lặng khi bị quấy rối tình dục. Điều này dẫn đến việc bình thường hóa hành vi quấy rối tình dục và mọi người, trong đó có cả nữ viên chức chấp nhận quan niệm “Làm hoa cho người ta hái, làm gái cho người ta trêu” (47,0% nữ viên chức được hỏi đồng ý với quan niệm này) trong xã hội như một phần của cuộc sống. Thảo luận nhóm nữ viên chức công sở, các chị thừa nhận, “Kể cả khi người phụ nữ lên tiếng vì bị quấy rối tình dục, họ vẫn lo ngại bị mọi người chê cười ngược lại vì đã nói ra việc mình bị quấy rối”. Một bộ phận nữ viên chức cho rằng, sự phân biệt giới tính là nguyên nhân khởi nguồn cho hành vi quấy rối tình dục (28,3% nữ viên chức được hỏi đồng thuận với quan niệm này).

Bảng 6: Quan điểm của nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội về nguyên nhân quấy rối tình dục (N=736)

Nguyên nhân quấy rối tình dục	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Dư luận xã hội đối với hành vi quấy rối tình dục	268	36,4
2. Quan niệm “Làm hoa cho người ta hái, làm gái cho người ta trêu” trong xã hội	346	47,0
3. Chế tài xử phạt những người có hành vi quấy rối tình dục	418	56,8
4. Thái độ của cộng đồng xã hội đối với hành vi quấy rối tình dục	284	38,6

Nguyên nhân quấy rối tình dục	Số lượng	Tỷ lệ %
5. Môi trường sống và làm việc/học tập	220	29,9
6. Quan niệm phân biệt giới tính	208	28,3
7. Thái độ của nữ giới đối với hành vi quấy rối tình dục	228	31,0
8. Cách ăn mặc của phụ nữ và trẻ em gái	354	48,1
9. Kiến thức về quấy rối tình dục chưa đầy đủ	382	51,9

Việc đổ lỗi cho nạn nhân cũng được xem là một biện minh, 48,1% nữ viên chức cho rằng, cách ăn mặc của phụ nữ và trẻ em gái là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với họ. *“Không ai để ý đến những phụ nữ xấu xí, những phụ nữ mặc quần dài và áo sơ mi. Tuy nhiên, những người phụ nữ bị quấy rối tình dục lại mặc quần short, áo ba lỗ ngắn, xinh đẹp, thơm tho sẽ dễ dàng trở thành mục tiêu chú ý của nam giới, kích thích họ có những ham muốn không lành mạnh. Trẻ em gái cũng vậy, mới lớn, phồng phao, mặt mũi hồng hào, xinh xắn lại ăn mặc sexy thì bảo sao nam giới họ không sàm sỡ”* (TLN nam viên chức công sở).

Thái độ của nữ viên chức đối với hành vi quấy rối tình dục (31,0% nữ viên chức thừa nhận vấn đề này) cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục. Tham gia thảo luận nhóm, các giáo viên trường trung học phổ thông lên tiếng: *“Trong văn hóa Việt Nam, tình dục là vấn đề tế nhị, nhạy cảm, nên người ta né tránh, ngại đề cập đến nên khó mà bàn, mà trao đổi một cách cởi mở, thoải mái và thẳng thắn trong xã hội. Thậm chí, phụ nữ hay trẻ em gái bị quấy rối tình dục thường giấu không nói với ai. Chỉ khi hành vi đó lặp đi lặp lại nhiều lần hoặc gây ảnh hưởng nghiêm trọng thì họ mới nói ra. Còn va chạm bình thường, chọc ghẹo họ ít chia sẻ”*.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thực trạng quấy rối tình dục đối với nữ viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội cho thấy, trong ba hình thức quấy rối tình dục: thể chất, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ thì quấy rối tình dục ngôn ngữ là hình thức quấy rối thường xuyên nhất đối với nữ viên chức Hà Nội.

Nữ viên chức Hà Nội có thể gặp phải/chứng kiến hành vi quấy rối tình dục vào mọi thời điểm, nơi diễn ra nhiều nhất là trên xe buýt, đặc biệt là những chuyến xe buýt đông người, nơi phổ biến thứ hai là đường phố và thứ ba là công viên, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

Quấy rối tình dục ảnh hưởng đến cuộc sống của nữ viên chức Hà Nội trên nhiều khía cạnh khác nhau như: thể chất, tinh thần, các hoạt động cá nhân, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả công việc của họ và ảnh hưởng gián tiếp đến nền kinh tế-xã hội.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với nữ viên chức Hà Nội. Nguyên nhân đầu tiên bắt nguồn từ khung pháp lý, luật pháp và chính sách về quấy rối tình dục còn chưa hoàn thiện, dẫn đến khó xử lý các vụ việc quấy rối tình dục và nguyên nhân

thứ hai là do kiến thức về quấy rối tình dục chưa đầy đủ. Nguyên nhân sâu xa, gốc rễ dẫn đến hành vi quấy rối tình dục là do ảnh hưởng của yếu tố văn hóa và chuẩn mực xã hội như sự gia trưởng và sự không coi trọng vị thế phụ nữ trong xã hội. Việc đổ lỗi cho nạn nhân - do cách ăn mặc, lối sống và hành vi của phụ nữ - cũng được xem như là một biện minh cho nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục đối với họ. Ngoài ra, thái độ của nữ viên chức đối với hành vi quấy rối tình dục cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi quấy rối tình dục.

Tài liệu tham khảo

- Crull, P (1982). *Stress effects of sexual harassment on the job: Implications for counseling*. American Journal of Orthopsychiatry, 52, 539–544.
- Koss, M. P (1990). *Changed lives: The psychological impact of sexual harassment*. In M. A. Paludi (Ed.), *Ivory power: Sexual harassment on campus* (pp. 73–92). Albany: State University of New York Press.
- Livingston, J.A (1982). *Responses to sexual harassment on the job: Legal, organizational, and individual actions*. Journal of Social Issues, 38, 5-22.
- Loy, P. H., & Stewart, L. P (1984). *The extent and effects of the sexual harassment of working women*. Sociological Focus, 17, 31–43.
- Endruweit, G (1999). *Các lý thuyết Xã hội học hiện đại*. Hà Nội: Nxb Thế giới.
- Salisbury, J., Ginorio, A.B, Remick, H& Stringer, D.M (1986). *Counseling victims of sexual harassment*. Psychotherapy, 23, 316-324
- U.S. Merit Systems Protection Board (1981). *Sexual harassment in the federal workplace: Is it a problem*. Washington, DC: Government Printing Office.
- Đỗ Thị Huệ (2018). *Công tác xã hội nhóm với việc phòng ngừa quấy rối tình dục cho học sinh nữ trường trung học cơ sở Bắc Hồng, Đông Anh, Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ Công tác xã hội. Trường Đại học Lao động xã hội.
- Ngân hàng Thế giới (2014). *Đánh giá tác động của hộ khẩu tới đời sống người dân*.
- Ngân hàng Thế giới & Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (2016). *Hệ thống đăng ký hộ khẩu*. Hà Nội: Nxb Hồng Đức.
- Plan Việt Nam (2014). Action Aid. *Sáng kiến thành phố an toàn không bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái: Báo cáo khảo sát đầu vào tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh*.
- UN WOMEN (2016). Chương trình Sáng kiến toàn cầu của Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women) về Thành phố và Nơi công cộng an toàn. *Báo cáo nghiên cứu phạm vi quấy rối tình dục và các hình thức bạo lực tình dục khác đối với phụ nữ tại Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Vụ Bình đẳng giới, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (MOLISA) và Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam (ILO) (2012). *Tài liệu chuyên đề quấy rối tình dục tại nơi làm việc ở Việt Nam. Tài liệu tóm tắt những phát hiện chính của nghiên cứu “Quấy rối tình dục tại nơi làm việc ở Việt Nam: Bức tranh khái quát và khung cảnh pháp lý để giải quyết”*.